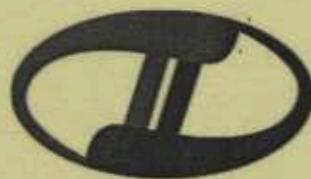




BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2011



TRƯỜNG LONG

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG
Lô 46 đường 3, Khu Công nghiệp Tân Tạo, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

Mục lục

- **Giới thiệu tổng quan về Công ty**
 - Giới thiệu công ty
 - Các hoạt động kinh doanh chính
 - Lịch sử phát triển công ty
 - Định hướng phát triển
 - Các sự kiện nổi bật trong năm 2011
- **Báo cáo của Hội đồng quản trị**
 - Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011
 - Tình hình thực hiện so với kế hoạch
 - Những thay đổi chủ yếu trong năm 2011
 - Kế hoạch năm 2012
- **Báo cáo của Ban giám đốc**
 - Báo cáo tình hình tài chính
 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
 - Những tiến bộ công ty đã thực hiện được
- **Báo cáo tài chính năm 2011**
- **Bản giải trình báo cáo tài chính và Báo cáo kiểm toán**
- **Tổ chức nhân sự**
 - Cơ cấu tổ chức công ty
 - Tóm tắt lý lịch cá nhân của các thành viên trong Ban điều hành
 - Quyền lợi của Ban giám đốc
 - Số lượng cán bộ nhân viên và chính sách người lao động
 - Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát
- **Thông tin cổ đông / Thành viên góp vốn & Quản trị công ty**

I- GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY

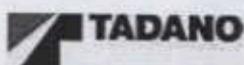
Tên công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG
Tên tiếng Anh:	Truong Long Engineering and Auto Joint Stock Company
Tên viết tắt:	Truong Long JSC
Trụ sở chính:	Lô 46, đường số 3, Khu Công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh
Biểu tượng công ty:	 TRƯỜNG LONG
Điện thoại:	08-3754-3188
Fax:	08-3754-3189
Website:	www.truonglong.com
Trụ sở chính:	Lô 46, đường số 3, Khu Công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh
Chi nhánh Vĩnh Long:	Lô 1A, 1B, A11, A12 - Khu công nghiệp Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
Vốn điều lệ:	80 tỷ đồng
Số cổ phiếu lưu hành:	8 triệu cổ phiếu được chính thức niêm yết trên sàn HOSE kể từ ngày 10/01/2011
Mã cổ phiếu:	HTL
Giấy phép kinh doanh:	Giấy chứng nhận ĐKKD số 410300632 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 01 tháng 02 năm 2007; và đăng ký lại lần 2 ngày 03 tháng 04 năm 2010

CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH



Là đại lý đạt tiêu chuẩn 3S duy nhất của Hino Motors tại Việt Nam.

Chuyên mua bán các loại xe tải và xe chuyên dùng:
Xe cẩu, xe ben, xe bồn, xe trộn bê tông, xe ép rác,
xe thùng kín, xe mui bạt....



Nhà phân phối độc quyền cẩu Tadano lắp trên xe tải tại Việt Nam từ tháng 10 năm 2010.



Trung tâm sửa chữa, bảo hành xe tải Hino và các loại xe tải khác.



Xưởng đóng thùng xe tải, xe chuyên dùng và lắp đặt thiết bị các loại

CÁC SẢN PHẨM CHỦ LỰC

- ❖ **Xe thùng kín, xe mui bạt:** Cung cấp cho các đơn vị vận tải đường bộ, các doanh nghiệp có nhu cầu chuyên chở hàng hóa.
- ❖ **Xe đông lạnh:** Cung cấp cho các Công ty thủy sản, Công ty sửa...
- ❖ **Xe rác, xe bồn nước, xe hút hầm, xe tưới đường:** sử dụng trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, cung cấp cho những đơn vị Quản lý đô thị, Công ty công trình đô thị, Công ty dịch vụ công ích...
- ❖ **Xe cẩu:** sử dụng trong lĩnh vực môi trường, cung cấp cho Công ty điện lực, Công ty dịch vụ cây xanh, các Công ty sắt thép, xây dựng...
- ❖ **Xe chở nhiên liệu:** sử dụng trong lĩnh vực chuyên chở nhiên liệu, cung cấp cho những Công ty xăng dầu ...
- ❖ **Xe ben:** sử dụng trong lĩnh vực xây dựng, cung cấp cho những Công ty xây dựng, san lấp...



Xe đông lạnh



Xe mui bạt



Xe thùng kín



Xe bồn dầu



Xe tải cẩu



Xe tưới rửa đường



Xe rác



Xe ben

2. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CÔNG TY

TRỤ SỞ CHÍNH TP. HỒ CHÍ MINH



Văn phòng Công ty tại trụ sở chính



Trung tâm Bảo hành – Sửa chữa Ô tô

TRUNG TÂM 3S HINO KHU VỰC ĐÔNG BẮNG SÔNG CỬU LONG



Văn phòng công ty và trung tâm bảo hành sửa chữa



Khu trưng bày xe

Công ty TNHH TM-DV Trường Long, tiền thân của công ty CP Kỹ Thuật & Ô Tô Trường Long, được thành lập ngày 16/02/1998, trụ sở tại số 6 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TPHCM. Các mặt hàng kinh doanh chủ yếu là thiết bị cẩu cầu hiệu Soosan và Tadano.

Được xem là năm bản lề của Công ty trong việc chuyển hướng kinh doanh, đổi tên thành Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Trường Long, thực hiện chiến lược chuyên biệt hóa sản phẩm, mở rộng phạm vi kinh doanh các loại xe chuyên dùng và xe môi trường.

2001-2006

Giai đoạn phát triển với hàng loạt các sự kiện đánh dấu bước phát triển mới của Công ty như:

Bổ sung thêm ngành nghề "Sửa chữa ô tô, thiết kế, thi công, cải tạo đóng mới các loại phương tiện cơ giới đường bộ - Nghiên cứu, thiết kế và làm hồ sơ xe.

Chính thức trở thành Đại lý 3S của Công ty Hino Motors Việt Nam. Mở rộng kinh doanh các sản phẩm xe tải, một thị trường rất lớn và đầy tiềm năng.

Thành lập Chi nhánh tại Cần Thơ để trưng bày các sản phẩm xe Hino đồng thời tổ chức công tác hậu mãi tại Chi nhánh để phục vụ cho khách hàng tại khu vực đồng bằng Sông Cửu Long.

2007

Năm 2007 là năm ghi dấu ấn trong lịch sử phát triển của Trường Long.

Đầu năm 2007 công ty di dời trụ sở chính đến khu công nghiệp Tân Tạo, với quy mô nhà xưởng và thiết bị đầu tư mới, Trường Long là đại lý duy nhất được Hino Motors Việt Nam công nhận là "Đại lý Hino 3S đạt tiêu chuẩn" tại Việt Nam và giữ vững danh hiệu này cho đến nay.

Tháng 2 năm 2007 Trường Long chính thức trở thành công ty cổ phần. Công ty tiến hành cơ cấu bộ máy nhân sự, cải tổ quy chế quản trị nhằm phù hợp với hình thức kinh doanh mới.

2007 (tiếp theo)

Tháng 6 năm 2007, Trường Long khai trương trạm Đăng kiểm 50-10D, đây là một trong những trạm Đăng kiểm tư nhân đầu tiên được cấp giấy phép hành nghề Đăng kiểm tại Tp. Hồ Chí Minh.

Cuối năm 2007 Trường Long bán 3% cổ phần cho nhân viên theo chương trình "ESOP". Chương trình nhằm mục đích tạo sự gắn bó và cam kết lâu dài của nhân viên đối với công ty.

Tháng 10 năm 2007, Sumitomo - bộ phận kinh doanh ô tô, tập đoàn tài chánh hàng đầu của Nhật Bản trở thành đối tác chiến lược, nắm giữ 25.56% cổ phần của Trường Long.

2008

2008 là năm đỉnh cao phát triển của Trường Long.

Với tiềm lực tài chánh của công ty cổ phần cộng thêm vào đội ngũ lãnh đạo có trình độ nghiệp vụ chuyên môn và quản lý cao là những nhân tố tích cực đưa Trường Long phát triển mạnh mẽ.

Năm 2008 công ty triển khai xây dựng dự án "TRUNG TÂM 3S HINO, SHOWROOM Ô TÔ VÀ TÒA NHÀ VĂN PHÒNG CHO THUÊ" tại khu công nghiệp Bình Minh tỉnh Vĩnh Long.

2009-2011

Cuối năm 2009 công ty tăng vốn điều lệ từ 43.2 tỷ lên 80 tỷ, chuẩn bị cho việc niêm yết tại sở GDCK Tp.Hồ Chí Minh vào đầu năm 2010. Quyết định niêm yết của công ty nhằm tiếp cận nguồn vốn cổ đông, tạo điều kiện thuận lợi cho các chiến lược đầu tư và phát triển lâu dài của công ty trong tương lai.

Tháng 10 năm 2010 công ty chính thức trở thành nhà phân phối độc quyền sản phẩm cầu Tadano lắp trên xe tải tại Việt nam.

2011 là một năm đối đầu nhiều thử thách: suy thoái kinh tế toàn cầu cộng thêm lạm phát và lãi suất ngân hàng tăng cao làm ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường kinh doanh của Doanh nghiệp. Trước tình hình không thuận lợi của kinh tế vĩ mô, công ty cố gắng duy trì các chương trình marketing, cắt giảm chi phí và giá thành để tăng tính cạnh tranh, cố gắng duy trì bộ máy hoạt động để có thể vượt qua giai đoạn khó khăn trước mắt và chuẩn bị cho giai đoạn kinh tế phục hồi.

3. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Mục tiêu chủ yếu của công ty:

- Phấn đấu trở thành công ty kinh doanh xe tải hàng đầu tại Việt Nam về quy mô sản xuất, chất lượng phục vụ.
- Đem lại cho mỗi thành viên của mình điều kiện tốt nhất về vật chất và tinh thần.

Chiến lược phát triển:

- Mở rộng xây dựng thêm showroom và workshop mới tại các tỉnh, thành phố lớn.
- Hoàn thiện hệ thống phân phối cẩu Tadano và sản phẩm chuyên dùng trên toàn quốc.
- Cung cấp thêm dịch vụ sửa chữa cho các dòng xe khác.
- Đa dạng hóa sản phẩm để hạn chế rủi ro trong kinh doanh.

4. CÁC THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC



- * Cúp vàng thương hiệu Việt Nam năm 2004 do Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) cấp.
- * Đại lý bán hàng xuất sắc nhất từ năm 2004-2010
- * Đại lý dịch vụ và phụ tùng xuất sắc nhất từ 2004-2010
- * Đại lý Hino đạt tiêu chuẩn duy nhất tại Việt nam.
- * Giấy chứng nhận ISO 9001-2008.

5. CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2011

a) Đại hội Đồng Cổ ĐÔNG thường niên Công ty Trường Long

Đại hội Đồng Cổ ĐÔNG thường niên công ty Trường Long tổ chức vào ngày 25/04/2011 tại hội trường Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long diễn ra thành công tốt đẹp.

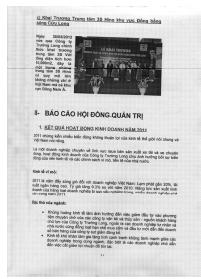


b) Triển lãm tại Hội nghị môi trường đô thị và khu công nghiệp khu vực miền nam tại Bình Dương



Triển lãm tại Hội nghị môi trường đô thị và khu công nghiệp khu vực miền nam tại Bình Dương, Ô tô Trường Long là nhà tài trợ vàng.





- Lãi suất ngân hàng tăng cao trong năm 2011 gây khó khăn cho khách hàng trong việc mua sắm tài sản.
- Lạm phát và tỉ giá ngoại tệ tăng cao làm tăng giá thành sản phẩm, (đặc biệt là những sản phẩm nhập khẩu từ Nhật Bản như của Trường Long) làm giảm tính cạnh tranh so với các sản phẩm nhập từ Trung Quốc và Hàn Quốc.

Những yếu tố không thuận lợi này là nguyên nhân gây ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty Ô tô Trường Long trong năm 2011.

2. SO SÁNH THỰC HIỆN VỚI KẾ HOẠCH 2011

Khoản mục	Kế hoạch 2011	Thực hiện 2011	DVT: đồng % Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	313,040,178,620	189,815,856,069	60.63
Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	6,489,010,242.44	7,998,795,777	123.27
Lợi nhuận trước thuế	10,217,020,779.44	8,339,397,167	81.62
Lợi nhuận sau thuế	8,377,957,039.14	7,232,899,818	86.33

- Sản lượng bán hàng giảm dẫn đến doanh thu chỉ đạt 60% so với kế hoạch, tuy nhiên do giá vốn hàng bán và chi phí bán hàng giảm đáng kể vì vậy kết quả lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 vượt 23% so với kế hoạch đưa ra.
- Trong năm 2011 do chính sách thường đại lý của nhà cung cấp Hino Motors VN thay đổi dẫn đến chỉ tiêu thu nhập khác của công ty chỉ đạt 24% so với kế hoạch, tương ứng tổng lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 86% kế hoạch.

3. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2011 thông qua các buổi họp định kỳ và đột xuất các thành viên HĐQT đã thực hiện vai trò chỉ đạo, đưa ra phương hướng và giám sát việc thực hiện của công ty như sau:

- Chủ trương đa dạng hóa sản phẩm nhằm hạn chế rủi ro.
- Tận dụng tối ưu nguồn vốn lưu động bằng cách giảm giá trị hàng tồn kho, thay đổi chính sách bán hàng nhằm tăng nguồn thu bằng tiền mặt
- Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2011 nhằm phù hợp với tình hình chung.

- Cải tổ bộ máy nhân sự, thay đổi chính sách lương thưởng gắn liền với kết quả hoạt động nhằm giảm chi phí cố định nhưng vẫn duy trì được đội ngũ nhân viên có tay nghề.
- Giám sát việc thực hiện quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.
- Cố gắng cắt giảm chi tiêu và các đầu tư không cần thiết.
- Đưa Trung tâm 3S Hino khu vực đồng bằng sông Cửu Long - chi nhánh Vĩnh Long đi vào hoạt động vào cuối năm 2011.

4. NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU TRONG NĂM 2011

Trước những khó khăn nói trên, Trường Long vẫn trung thành với chiến lược phát triển dài hạn của mình. Ban lãnh đạo Trường Long luôn tâm niệm rằng các khó khăn ngắn hạn rồi sẽ qua đi, doanh nghiệp nào có tầm nhìn lâu dài, luôn cải tiến chất lượng sản phẩm và dịch vụ để chinh phục khách hàng sẽ chiến thắng trong cuộc cạnh tranh khốc liệt trên thương trường.

Trong khi các đối thủ cạnh tranh ngừng việc đầu tư và cắt giảm chi phí, Trường Long vẫn tiếp tục rót vốn vào các dự án mới, cải tạo nâng cấp mặt bằng và duy trì kinh phí quảng cáo nhằm củng cố thương hiệu và tăng cường phục vụ khách hàng ngày một tốt hơn.

Một số thay đổi trong năm 2011 của Công ty Trường Long:

- Khai trương Trung tâm 3S Hino khu vực đồng bằng sông Cửu Long
- Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống đại lý phân phối sản phẩm chuyên dùng và cầu Tadano trên toàn quốc.

5. TRIỂN VỌNG VỀ KẾ HOẠCH NĂM 2012

Trước những khó khăn chung của nền kinh tế, kế hoạch kinh doanh năm 2012 của Trường Long được xây dựng trên cơ sở thận trọng.

- Sản lượng bán hàng tăng 38% so với năm 2011, doanh thu tăng 41% tương ứng.
- Chính sách hạ giá bán để duy trì thị phần do cạnh tranh khốc liệt dẫn đến lợi nhuận giảm 67% so với năm 2011.
- Cắt giảm chi phí quản lý và kinh doanh không cần thiết tuy nhiên vẫn duy trì đội ngũ nhân viên và chi phí marketing để sẵn sàng khi kinh tế phục hồi.
- Trung tâm 3S Hino khu vực Đồng bằng sông Cửu Long - Chi nhánh Vĩnh Long đã đưa vào hoạt động vào cuối năm 2011, với tình hình khó khăn hiện tại trong năm 2012, dự kiến Chi nhánh Vĩnh Long sẽ phát sinh chi phí nhiều hơn doanh thu khoảng 2.7 tỷ đồng.

6. KẾ HOẠCH NĂM 2012

Khoản mục	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2011	ĐVT: đồng % Thay đổi
Tổng doanh thu	266,596,096,309	189,815,856,069	40.45
Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	2,612,369,971	7,998,795,777	-65.59
Lợi nhuận trước thuế	3,117,301,695	8,339,397,167.00	-62.62
Lợi nhuận sau thuế	2,337,976,271	7,232,899,818	-67.68

III- BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

1. BÁO CÁO CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Điển giải	ĐVT	31/12/2011	31/12/2010
Cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn/tổng tài sản	%	43.88	37.24
Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	%	56.12	62.76
Cơ cấu vốn			
Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	%	35.96	32.51
Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn	%	64.04	67.49
Khả năng thanh toán			
Tổng tài sản/nợ phải trả		2.78	3.08
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn		1.70	2.04
Khả năng thanh toán nhanh		0.82	0.72
Tỷ suất sinh lời			
Lãi/doanh thu thuần			
Lãi trước thuế/doanh thu thuần	%	4.39	4.11
Lãi sau thuế/doanh thu thuần	%	3.81	3.39
Lãi/tổng tài sản			
Lãi trước thuế/tổng tài sản	%	6.04	8.81
Lãi sau thuế/tổng tài sản	%	5.23	7.27
Lãi sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu		8.17	10.77
Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần			
Số lượng cổ phần lưu hành	cp	8.000.000	8.000.000
Thu nhập trên mỗi cổ phần	đồng	904.11	1.244
Giá trị sổ sách của mỗi cổ phần	đồng	11.061	11.546

- Chỉ số cơ cấu tài sản: chỉ số tài sản cố định dài hạn trên tổng tài sản tăng so với năm 2010 do năm 2011 công ty tiếp tục đầu tư và đưa vào sử dụng hạng mục nhà xưởng và máy móc thiết bị - Trung tâm 3S Hino tại KCN Bình Minh tỉnh Vĩnh Long vào cuối năm 2011.

2. PHÂN TÍCH DOANH THU VÀ CHI PHÍ

Khoản mục	Thực hiện 2011	Thực hiện 2010	% Thay đổi
Tổng doanh thu	189,815,856,069	293,620,577,839	-35.35
Doanh thu bán xe	165,069,954,340	260,955,687,331	-36.74
Doanh thu dịch vụ sửa chữa	24,727,905,229	29,709,321,020	-16.76
Doanh thu dịch vụ đăng kiểm*		2,614,216,943	-100.00
Doanh thu khác	25,211,182	341,352,545	-92.61
Chi phí			
Chi phí bán hàng	8,823,413,530	12,809,663,301	-31.12
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6,455,476,690	7,052,979,254	-8.47

- Ngoài điều kiện không thuận lợi trong kinh tế vĩ mô, công ty hiện đang áp dụng phương thức kinh doanh thận trọng, hạn chế nguồn vốn vay ngân hàng và các hình thức tín dụng đối với khách hàng để tránh rủi ro, kết quả doanh thu bán xe giảm 36% so với năm 2010.
- Doanh thu sửa chữa giảm 16% so với 2010
- Năm 2011 không có doanh thu đăng kiểm do từ Quý 4 năm 2010 đã chấm dứt hoạt động Đăng kiểm.
- Chi phí bán hàng giảm 31.12 % so với 2010
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm nhẹ 8.47%

3. NHỮNG BIỆN PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN

- Có chiến lược kinh doanh hợp lý và uyển chuyển phù hợp với từng giai đoạn kinh tế.
- Là đại lý Hino hàng đầu tại Việt Nam công ty đã tận dụng thế mạnh của mình để thu hút khách hàng trong tình trạng kinh tế vô cùng khó khăn, tận dụng hiệu quả thương hiệu Trường Long.
- Duy trì cơ chế quản trị theo ISO 9001-2008.
- Cải tổ các chính sách lương thưởng phù hợp trong giai đoạn lạm phát tiếp tục leo thang nhằm duy trì đội ngũ nhân viên.
- Đưa thương hiệu Trường Long đến với khách hàng Đồng bằng sông Cửu Long thông qua việc khai trương Trung tâm 3S Hino tại chi nhánh Vĩnh Long.

4. KẾ HOẠCH TRONG TƯƠNG LAI

- Cài tổ mặt bằng tại trụ sở chính theo tiêu chuẩn quốc tế, tạo sự thuận tiện, thoải mái cho khách hàng khi đến Trường Long.
- Tìm kiếm sản phẩm mới để có thể tăng doanh thu trong năm 2012; dự kiến xây dựng và cho thuê các trung tâm ô tô và mua bán máy móc thiết bị tại KCN Bình Minh tỉnh Vĩnh Long.
- Chuẩn bị kế hoạch tiếp thị cho trung tâm 3S khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.
- Thực hiện xây dựng mạng lưới đại lý phân phối cầu Tadano và sản phẩm chuyên dùng, phát triển chi nhánh tại miền Bắc và miền Trung.
- Nâng cao chất lượng quản lý và tay nghề của nhân viên, cải thiện chất lượng phục vụ. Nâng cao giá trị thương hiệu Trường Long.

IV- BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Bảng cân đối kế toán

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG
 Địa chỉ: Lô số 46 đường số 3, khu Công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh
BÁO CÁO TÀI CHÍNH
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGÀN HẠN	100		77.543.415.678	85.900.054.453
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	23.924.825.150	29.130.584.815
1. Tiền	111		2.212.098.401	5.251.790.315
2. Các khoản tương đương tiền	112		21.712.726.749	23.878.794.500
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	1.111.999.528
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	1.111.999.528
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129		-	
III. Các khoản phải thu	130		12.385.912.770	11.484.435.338
1. Phải thu của khách hàng	131	V.2	11.619.060.648	8.893.242.076
2. Trả trước cho người bán	132		268.080.050	2.197.771.216
3. Phải thu nội bộ	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	138	V.3	498.772.072	393.422.046
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		48.288.912.157	42.924.613.037
1. Hàng tồn kho	141	V.4	40.280.912.157	42.924.613.037
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		951.765.601	1.248.421.735
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.5	387.684.113	384.212.385
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		52.976.012	122.786.197
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.6	511.105.476	741.423.153

MS

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		60.629.351.862	50.959.939.678
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		59.444.939.485	49.354.546.768
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.T	27.348.745.319	10.413.970.890
Nguyên giá	222		34.327.272.177	16.346.394.733
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(7.478.526.858)	(3.932.423.843)
2. Tài sản cố định thuế tài chính	224		-	-
Nguyên giá	225		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.E	31.966.975.546	32.582.376.657
Nguyên giá	228		34.261.209.411	34.058.706.411
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.294.232.865)	(3.476.329.754)
4. Chi phí xây dựng cơ bản đã đăng	230	V.9	129.217.820	6.358.199.213
III. Đầu tư vào tài sản	240		-	-
Nguyên giá	241		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		1.184.411.377	1.605.392.938
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.10	1.039.404.510	1.238.784.399
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.11	62.162.467	66.608.511
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.12	82.844.400	300.000.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		138.172.746.740	136.859.994.123
NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NGHÉP TRÁ	300		49.682.215.521	44.491.736.969
I. Nợ ngắn hạn	310		45.689.723.892	41.488.494.548
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.13	1.176.000.000	-
2. Phải trả người bán	312	V.14	29.867.010.282	26.635.664.708
3. Người mua trả tiền trước	313	V.15	4.062.889.673	8.154.388.100
4. Thuê và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.16	2.268.467.727	1.393.380.503
5. Phải trả người lao động	315		-	1.217.885.276
6. Chi phí phải trả	316	V.17	1.264.315.581	1.094.096.254
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.18	5.674.000.000	1.333.257.461
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.19	1.373.989.729	1.373.820.238
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	320		3.992.497.429	3.894.242.349
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.20	3.392.781.214	2.326.855.000
5. Thuê và nhượng hoãn lại phải trả	335	V.21	971.640	2.613.019
6. Dự phòng truy cập mất việc làm	336	V.22	598.758.775	730.774.350
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		88.490.551.219	92.348.257.214
I. Vốn chủ sở hữu	410		88.490.551.219	92.348.257.214
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.23	80.000.000.000	80.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quý	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.23	4.104.516.756	4.104.516.756
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.23	4.386.034.463	8.263.740.458
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí để hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		138.172.746.740	136.859.994.123

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

CONG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ OTO TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô số 46 đường số 3, khu Công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VLI	189.823.070.751	293.620.577.839
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	03	VLI	7.214.682	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VLI	189.815.856.069	293.620.577.839
4. Giá vốn hàng bán	11	VL2	166.944.773.706	264.167.689.013
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		22.871.082.363	29.452.888.826
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL3	1.367.273.300	1.504.255.278
7. Chi phí tài chính	22	VL4	960.669.666	2.765.404.938
Trong đó: chi phí lãi vay	23		116.750.131	1.064.319.173
8. Chi phí bán hàng	24	VL5	8.823.413.530	12.809.643.301
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VL6	6.455.476.690	7.052.979.254
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		7.998.795.777	8.329.096.561
11. Thu nhập khác	31	VL7	876.877.025	3.739.572.381
12. Chi phí khác	32	VL8	536.275.635	11.561.844
13. Lợi nhuận khác	40		340.601.390	3.728.010.537
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		8.339.397.167	12.057.197.098
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.16	1.103.692.684	2.170.397.156
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hóa lì	52	VL9	2.804.665	(63.995.492)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		7.232.899.818	9.950.705.434
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VL10	904	1.244

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 02 năm 2012



Nguyễn Thị Kiều Diễm
Giám đốc

Đặng Thị Thanh Hiếu
Kế toán trưởng

V- GIẢI TRÌNH BÁO CÁO KIỂM TOÁN VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH - Ý KIẾN KIỂM TOÁN

**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 0384/2012/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2011 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỘNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty cổ phần kỹ thuật và ô tô Trường Long gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 01 tháng 02 năm 2012, từ trang 06 đến trang 32 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Báo cáo tài chính của Công ty năm 2010 đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán vào ngày 21 tháng 3 năm 2011 có dạng ý kiến chấp nhận toàn bộ.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bảng chứng minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần kỹ thuật và ô tô Trường Long tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: D.0100/KTV

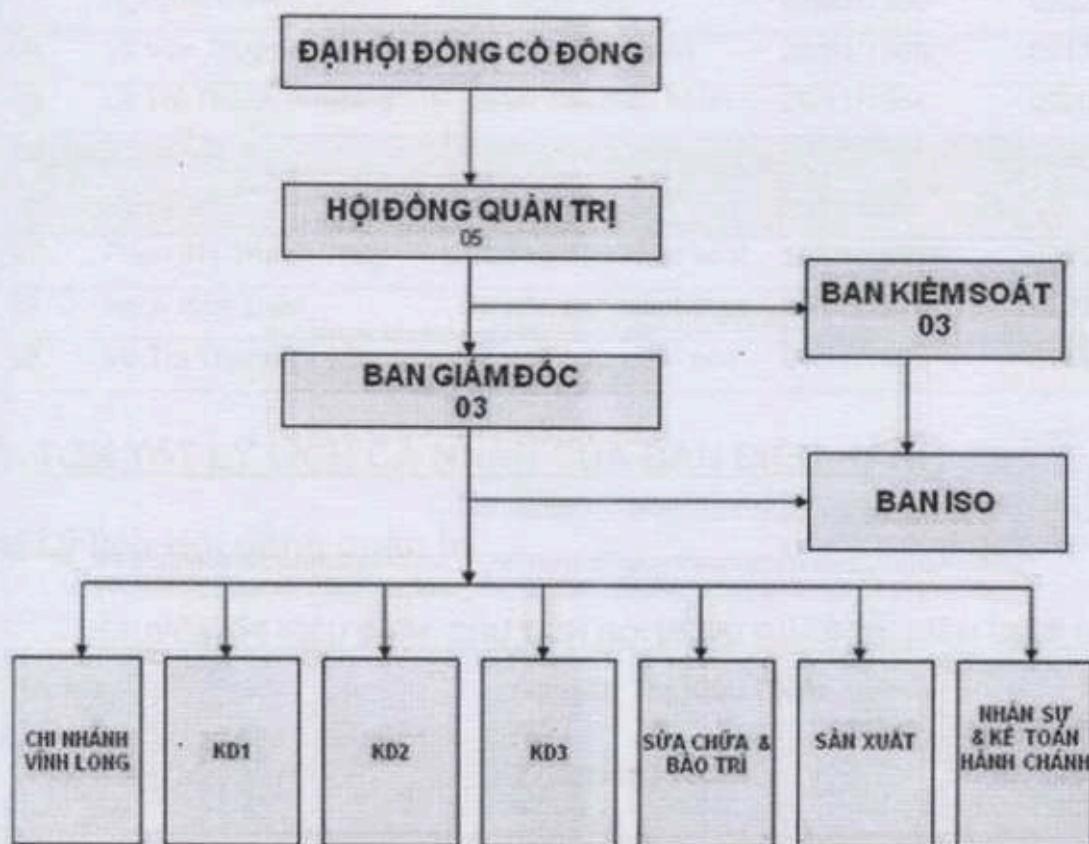
[Signature]

Võ Thành Công - Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1033/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2012

VI- TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

1. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Tổng CBCVN tính đến ngày 31/12/2011: 172

2. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị				
STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	27/09/1969	022228552
02	Lã Văn Trường Sơn	Thành viên	28/02/1968	021756554
03	Lã Thị Thanh Phương	Thành viên	29/11/1964	022027406
04	Yasunori Yoshida	Thành viên	23/09/1963	TH6468148
05	Laura Burke	Thành viên	16/02/1959	701898399

Ban giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Tổng Giám đốc	27/09/1969	022228552
02	Lã Văn Trường Sơn	Giám đốc điều hành	28/02/1968	021756554
03	Lã Thị Thanh Phương	P. Giám đốc điều hành	29/11/1964	022027406

Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Phan Thị Thanh Thúy	Trưởng ban kiểm soát	14/01/1961	022579851
02	Nguy Kim Thảo	Ủy viên ban kiểm soát	22/03/1976	022779225
03	Vũ Thị Thanh Huyền	Ủy viên ban kiểm soát	21/11/1979	225116278

3. TÓM TẮT LÝ LỊCH CÁ NHÂN CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**a) Lý lịch Hội đồng quản trị****NGUYỄN THỊ KIỀU DIỄM, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM GIÁM ĐỐC**

Họ tên	Nguyễn Thị Kiều Diễm
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	27/09/1969
Nơi sinh	Tp.HCM
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	022228552
Quê quán	Ngày cấp: 02/12/2003 Nơi cấp: CA Tp.HCM Hưng Yên
Địa chỉ thường trú	5/31 Nơ Trang Long, P7, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
Số điện thoại liên lạc	(08) 3754 3188
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Quan Trắc Viên
Quá trình công tác	
- Từ năm 1992 → 1993	Phòng Hành Chánh - Kế Toán Tổng hợp Công ty Vật tư Khí tượng phía Nam
- Từ năm 1993 → 1995	Phòng Hành Chánh Perigrine Capital Management
- Từ năm 1995 → 1997	VPĐD Công ty XNK Icomex - Quận 5
- Từ năm 1998 → nay	Giám đốc Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long

LÃ VĂN TRƯỜNG SƠN, TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIÊM GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Họ tên	Lã Văn Trường Sơn
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	28/02/1968
Nơi sinh	Long Xuyên
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	021756554
Quê quán	Ngày cấp: 27/06/2007 Nơi cấp: CA Tp.HCM
Địa chỉ thường trú	Hà Nam 223 Phú Gia, Phú Mỹ Hưng, P.Tân Phong, Quận 7, Tp.HCM
Số điện thoại liên lạc	(08) 3754 3188
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Công nghệ thông tin
Quá trình công tác	
- Từ năm 1991 → 1994	Phụ trách phòng Kinh doanh của Autostar (Đại lý đầu tiên của Mercedes-Benz tại Việt Nam)
- Từ năm 1995 → 1998	Giám đốc Bán hàng tại Việt Nam của Mercedes-Benz Việt Nam
- Từ năm 1998 → nay	Giám đốc Điều hành Công ty CP Kỹ thuật và Ô Tô Trường Long

LÃ THỊ THANH PHƯƠNG, TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIÊM PHÓ GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Họ tên	Lã Thị Thanh Phương
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	29/11/1964
Nơi sinh	An Giang
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	022027406
Quê quán	Ngày cấp: 06/04/2004 Nơi cấp: CA Tp.HCM
Địa chỉ thường trú	Hà Nam 236/26A Điện Biên Phủ, P 17, Bình Thạnh, Tp.HCM
Số điện thoại liên lạc	0903 993 102
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Đại Học Kinh Tế Tài Chính
Quá trình công tác	
- Từ năm 1993 → 2004	Giám đốc phát triển dự án, Quỹ đầu tư Asia Pacific International (Vietnam)
- Từ năm 2003 → 2006	Thành viên Hội đồng quản trị công ty TNHH Ta Lư -

- Từ năm 2004 → 2007	Nhà hàng Bobby Chinn Hà Nội Giám đốc công ty Tư vấn Đầu tư và Thương mại Dịch vụ APG.
- Từ năm 2007 → nay	Sáng lập viên, thành viên Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long Phó Giám đốc Điều hành công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long

YASUNORI YOSHIDA , TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Họ tên	Yasunori Yoshida
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	23/09/1963
Nơi sinh	Nhật Bản
Quốc tịch	Nhật Bản
Dân tộc	N/A
Số CMND	TH6468148
Quê quán	Ngày cấp: 08/07/2008 Nơi cấp: Nhật Bản Aichi, Nhật Bản
Địa chỉ thường trú	2-25-10-404, Meguro-Honcho, Meguro-ku, Tokyo, Nhật Bản
Số điện thoại liên lạc	+ 81-(0)3-5166-4987
Trình độ văn hoá	Đại Học
Trình độ chuyên môn	Giám đốc, Khối thi trường Châu Á Phòng quản lý thị trường Châu Á và Châu Mỹ Bộ phận ô tô số 1, tập đoàn Sumitomo
Quá trình công tác	
- Từ năm 1987 → 1997	Nhân viên của Tập đoàn Sumitomo tại Tp.Tokyo, Nhật Bản
- Từ năm 1997 → 2002	Giám đốc Phòng dự án giao thông tại Manila, Phillipines, Sumitomo Philipines
- Từ năm 2002 đến nay	Nhân viên của Tập đoàn Sumitomo tại Tp.Tokyo, Nhật Bản
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	Thành viên HĐQT

LAURA BURKE, TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Họ tên	Laura Burke
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	16/02/1959
Nơi sinh	Tiểu bang California, Mỹ
Quốc tịch	Mỹ
Dân tộc	N/A

Số CMND/ PASSPORT

701898399 Ngày cấp: 19/07/2001

Nơi cấp: Lãnh Sự Quán Mỹ tại
Tp.Rome, nước Ý.

Quê quán

Tp. San Francisco, Mỹ

Địa chỉ thường trú

112 Scenic Drive Orinda, CA 94563, Mỹ

Số điện thoại liên lạc

+ 1-925-254-1296

Trình độ văn hoá

Đại Học

Trình độ chuyên môn

Cô Văn Thiết Kế

Quá trình công tác

Chủ tịch HĐQT Công ty BLC Srl, Tp.Rome, nước Ý

- Từ năm 1991 → 2002

Chủ tịch HĐQT, Chủ nhiệm thiết kế của Công ty thiết kế

- Từ năm 2003 → nay

Zoom Zoom Ý, California, Thái Lan, Việt Nam

b)Lý lịch Ban giám đốc

Ban Tổng Giám đốc

- 1) Nguyễn Thị Kiều Diễm, Giám đốc
- 2) Lã Văn Trường Sơn, Giám đốc điều hành
- 3) Lã Thị Thanh Phương, Phó giám đốc điều hành

Xin vui lòng xem lý lịch bên trên

c)Lý lịch Ban kiểm soát

PHAN THI THANH THÚY - TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Họ tên

Phan Thị Thanh Thúy

Giới tính

Nữ

Ngày tháng năm sinh

14/01/1961

Nơi sinh

Bình Dương

Quốc tịch

Việt Nam

Dân tộc

Kinh

Số CMND

022579851

Quê quán

Ngày cấp: 22/09/2004 Nơi cấp: CA.TP. HCM

Địa chỉ thường trú

Bình Dương

Số điện thoại liên lạc

18/23 Trần Quang Diệu, P.14, Q.3, TP. HCM

Trình độ văn hoá

0908 007 466

Trình độ chuyên môn

12/12

Quá trình công tác

Trung cấp

- Từ năm 2005 →

Thủ quỹ - Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường

04/05/2010

Long

- Từ 05/05/2010 → nay

Nhân viên văn thư trực thuộc phòng Nhân sự -

Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long

VŨ THỊ THANH HUYỀN, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Họ tên	Vũ Thị Thanh Huyền
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	21/11/1979
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	225116278
Quê quán	Ngày cấp: 26/03/1997 Nơi cấp: CA Khánh Hòa
Địa chỉ thường trú	92/3/15 Đường 53, Tô 7, Ấp Trung, Xã Tân Thông Hội, Củ Chi.
Số điện thoại liên lạc	0908 096 900
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cao đẳng Kế toán
Quá trình công tác	
- Từ năm 2003 → 2005	Kế toán viên Công ty TNHH Ô tô Chuyên dùng Trường Long
- Từ năm 2005 → 2006	Nhân viên Nhân sự Công ty TNHH Ô tô Chuyên dùng Trường Long
- Từ năm 2006 → 2010	Phó phòng Nhân sự Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long

NGUY KIM THẢO, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Họ tên	Nguy Kim Thảo
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	22/03/1976
Nơi sinh	Tp. HCM
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Số CMND	022779225
Quê quán	Ngày cấp: 18/01/2006 Nơi cấp: CA Tp.HCM
Địa chỉ thường trú	Tp.HCM 113/19/61 Trần Văn Đang, P.11, Q.3, Tp.HCM
Số điện thoại liên lạc	0908 290 567
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Trung Cấp Kế Toán
Quá trình công tác	
- Từ năm 2005 →04/05/2010	Kế toán Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long
- Từ 05/05/2010 → nay	Nhân viên Vật tư phòng Vật tư Hành chánh Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long

4. QUYỀN LỢI CỦA BAN QUẢN LÝ NĂM 2011

ĐVT: đồng

Khoản mục	Lương	Thưởng
Lương, thưởng	1.135.789.720	
Thù lao HDQT năm 2010 BGĐ Kiêm Thành viên Hội đồng quản trị		405.000.000
Cộng	1.135.789.720	405.000.000

5. SỐ LƯƠNG CB-CNV & CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

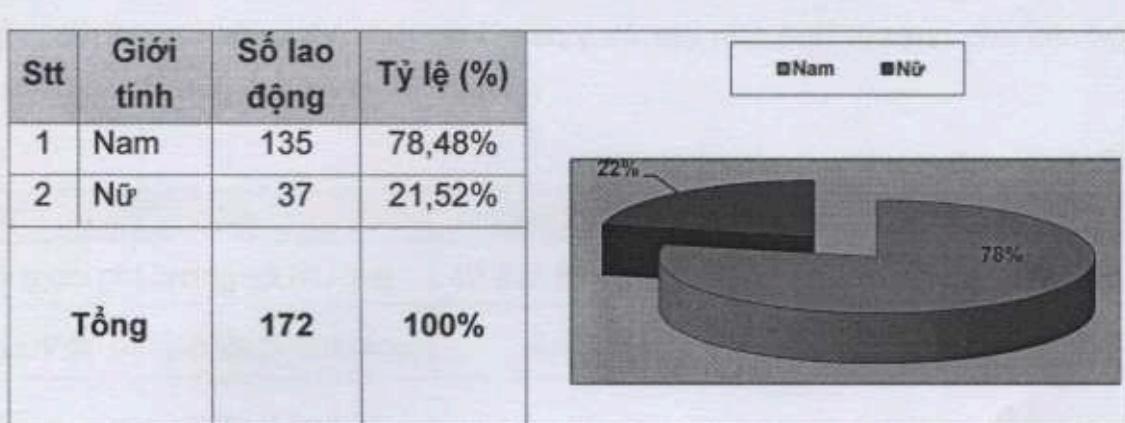
a) Số lượng và cơ cấu lao động:

- Tổng số lao động của Trường Long tính đến ngày 31/12/2011 là 172 CBCNV.
- Trong đó, cơ cấu lao động của Công ty như sau:

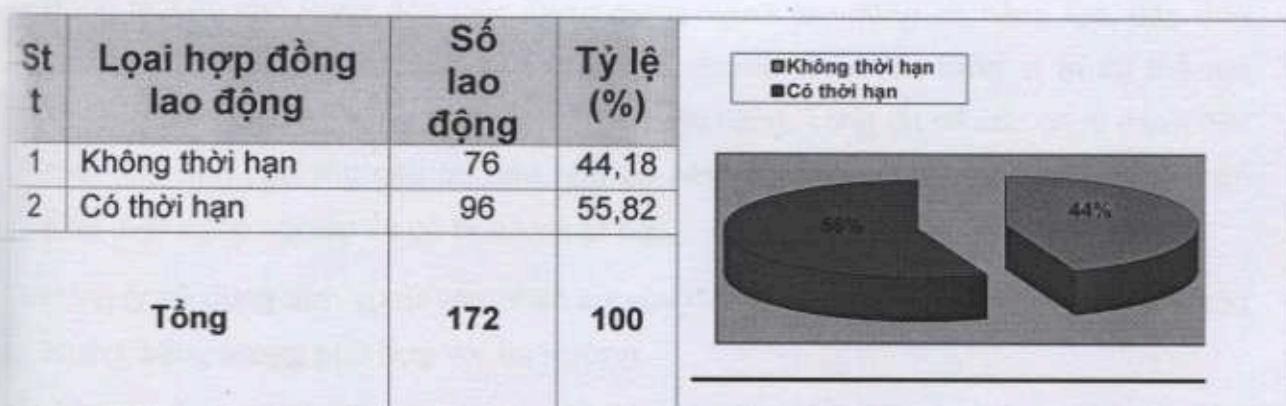
BIỂU ĐỒ 1: CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO TRÌNH ĐỘ



BIỂU ĐỒ 2: CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO GIỚI TÍNH



BIỂU ĐỒ 3: CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO LOẠI HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG



Nguồn: Trường Long

b) Chính sách lương thưởng và phúc lợi:

Tất cả CBCNV của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm tai nạn theo quy định.

Tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, Công ty còn có thưởng thêm cho Cán bộ công nhân viên vào các dịp lễ, Tết.

Ngoài ra, hàng năm Công ty trích một phần lợi nhuận xây dựng quỹ phúc lợi để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và chương trình hỗ trợ cho nhân viên có thu nhập thấp vay hoặc tạm ứng một tháng lương để giải quyết khó khăn gia đình.

Bên cạnh đó, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động xã hội như quyên góp giúp đồng bào gặp thiên tai lũ lụt, thăm viếng và tổ chức nấu ăn từ thiện; chăm sóc các người già neo cõi hoàn cảnh neo đơn; các bệnh nhân đang điều trị tại trại tâm thần; các bệnh nhân mắc phải bệnh nan y và xây nhà tình thương cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn và bệnh tật ...

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
Tổng chi phí lương và thưởng	10.626.814.145	11.371.375.463	10.282.703.283
Thu nhập bình quân/người/tháng	4.892.640	5.027.133	4.598.704

Nguồn: Trường Long

c. Chính sách tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân lực năm 2011:

Công ty luôn chú trọng đến việc tuyển dụng người lao động có năng lực, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Tùy vào từng vị trí cụ thể mà Trường Long đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn cơ bản, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tính kỷ luật cao.

Công ty sử dụng dịch vụ tư vấn nhân sự của Công ty nước ngoài để xây dựng thang lương, bảng lương phù hợp với thị trường.

Bên cạnh việc tìm kiếm nhân tài, Trường Long cũng có các chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan. Song song đó, Ban lãnh đạo Công ty cũng luôn có chính sách khuyến khích đội ngũ nhân viên thường xuyên học tập nâng cao trình độ đồng thời tạo nhiều cơ hội cho nhân viên phát huy khả năng nhằm phát triển CBCNV làm việc ở vị trí cao hơn nữa ở công ty.

Năm 2011 vừa qua, công ty đã tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng bán hàng cho nhân viên và các buổi đào tạo nội bộ nâng cao tay nghề chuyên môn cho CBCNV.

Năm nay, bộ phận Quản trị nhân lực của công ty đang nghiên cứu và hoạch định lại nguồn nhân lực nhằm đảm bảo ổn định nhân sự cho sản xuất kinh doanh và đảm bảo nguồn chi phí của công ty một cách hiệu quả và hợp lý đồng thời tổ chức thực hiện các phương pháp, hình thức chi trả lương, thưởng, phụ cấp phù hợp với tình hình hiện nay cho CBCV làm việc tại công ty vào Quý II năm 2012.

Tích cực xây dựng quy chế lương thưởng các biện pháp khuyến khích - kích thích người lao động, chính sách thăng tiến và thay thế nhân sự cho phù hợp với yêu cầu và chiến lược công ty trong tương lai.

6. THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG, BAN KIỂM SOÁT

Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:

Ông Yasunori Yoshida đại diện phần vốn của tập đoàn Sumitomo được bổ nhiệm thay thế ông Nobutaka Otani kể từ ngày 15/06/2011.

VII- THÔNG TIN CỔ ĐÔNG / THÀNH VIÊN GÓP VỐN & QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị				
Số thứ tự	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	27/09/1969	022228552
02	Lã Văn Trường Sơn	Thành viên	28/02/1968	021756554
03	Lã Thị Thanh Phương	Thành viên	29/11/1964	022027406
04	Yasunori Yoshida	Thành viên	23/09/1963	TH6468148
05	Laura Burke	Thành viên độc lập	16/02/1959	701898399

2. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát				
Số thứ tự	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Phan Thị Thanh Thúy	Trưởng ban kiểm soát	14/01/1961	022579851
02	Nguy Kim Thảo	Ủy viên ban kiểm soát	22/03/1976	022779225
03	Vũ Thị Thanh Huyền	Ủy viên ban kiểm soát	21/11/1979	225116278

3. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị bao gồm 5 thành viên, là cơ quan quản lý cao nhất của công ty, trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng được quy định theo điều lệ công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long.

Trong năm 2011, HĐQT đã tiến hành những hoạt động sau:

- Thay đổi chiến lược kinh doanh nhằm phù hợp với điều kiện kinh doanh khó khăn năm 2011.
- Chủ trương đa dạng hóa sản phẩm nhằm hạn chế rủi ro.
- Tận dụng tối ưu nguồn vốn lưu động bằng cách giảm giá trị hàng tồn kho, thay đổi chính sách bán hàng nhằm tăng nguồn thu bằng tiền mặt.
- Cải tổ bộ máy nhân sự, thay đổi chính sách lương thưởng gắn liền với kết quả hoạt động nhằm giảm chi phí cố định nhưng vẫn duy trì được đội ngũ nhân viên có tay nghề.
- Giám sát việc thực hiện quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.
- Đưa Trung tâm 3S Hino tại Khu công nghiệp Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long vào hoạt động.

4. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát bao gồm 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm vụ của Ban kiểm soát là thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.

Trong năm 2011, Ban kiểm soát đã tiến hành những hoạt động sau:

- Tham gia lựa chọn công ty kiểm toán năm 2011.
- Giám sát việc thực hiện điều lệ và quy chế quản trị của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2011 của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
- Tham gia kiểm tra các báo cáo tài chính quý, sáu tháng trước khi trình Hội đồng quản trị.
- Tham gia kiểm tra báo cáo kiểm toán năm 2011.
- Xem xét tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2011.
- Xem xét kế hoạch kinh doanh năm 2012.

5. THÙ LAO CÁC KHOẢN LỢI ÍCH VÀ CHI PHÍ CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN KIỂM SOÁT:

- Thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị: 5% lợi nhuận sau thuế
- Thù lao cho Ban kiểm soát: 26 triệu đồng

6. TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN, GÓP VỐN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Số thứ tự	Họ và tên	Chức vụ	Số cp	% sở hữu
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	2,954,885	36.94
02	Lã Văn Trường Sơn	Thành viên	600,841	7.58
03	Lã Thị Thanh Phương	Thành viên	574,686	7.11
04	Yasunori Yoshida - đại diện Sumitomo	Thành viên	2,044,443	25.56
05	Laura Burke	Thành viên độc lập	không	

Nguồn: Trường Long

7. CÁC DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG GÓP VỐN:

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO ĐÓI TƯỢNG SỞ HỮU

Số thứ tự	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ %
1	Cổ đông nhà nước	0	0,00
2	Cổ đông trong Công ty gồm HĐQT, BKS, BGĐ, KTT.	4.136.406	51,7
3	Cổ đông trong Công ty là CB-CNV.	233.892	2,93
4	Cổ đông bên ngoài	3.629.702	45,37
	Tổng cộng	8.000.000	100,00

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán ngày 22/12/2011

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO TÍNH CHẤT VÀ VÙNG LÃNH THÔ

Số thứ tự	Cổ đông	SL cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ %
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0,00
2	Cổ đông trong nước	140	5.944.187	74,31
	+ Cổ đông là tổ chức	02	163.757	2,05
	+ Cổ đông là cá nhân	138	5.780.430	72,26
3	Cổ đông nước ngoài	06	2.055.813	25,69
	+ Cổ đông là tổ chức	03	2.054.533	25,68
	+ Cổ đông là cá nhân	03	1.280	0,01
	Tổng cộng	146	8.000.000	100,00

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán ngày 22/12/2011

Tp. Hồ Chí Minh ngày 15/04/2012

